

Cư Jút, ngày 25 tháng 4 năm 2022

ĐOÀN GIÁM SÁT SỐ 51
Số: 212/BC-MTTQ-BTT

BÁO CÁO

**kết quả giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động
và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19
trên địa bàn huyện Cư Jút**

Thực hiện Kế hoạch số 130/KH-MTTQ-BTT, ngày 05/10/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Đắk Nông về Giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện ban hành kế hoạch số: 37/KH-MTTQ-BTT, ngày 05/01/2021 và Quyết định thành lập đoàn giám sát số: 51 /QĐ-MTTQ-BTT, ngày 17/01/2022; đồng thời tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Cư Jút, kết quả cụ thể như sau:

I. Giám sát qua báo cáo đối với: xã Tâm Thắng, xã Trúc Sơn, xã Cư K'nia, xã Đắk Wil, xã EaPô và xã Nam Dong.

1. Ưu điểm

- UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các xã đã phối hợp chuẩn bị báo cáo đầy đủ và bám sát các nội dung theo đề cương gợi ý báo cáo việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 mà Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện yêu cầu.

- Công tác triển khai, thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số biện pháp hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác của Trung ương, tỉnh, huyện và của các xã kịp thời, việc chi trả hỗ trợ cho các nhóm đối tượng đảm bảo đúng theo quy định.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền luôn quan tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các xã đã kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện để rà soát, chủ động hướng dẫn người lao động và người sử dụng lao động thực hiện khai lập hồ sơ hỗ trợ theo quy định.

2. Hạn chế

- Báo cáo của các xã mặc dù đã bám sát đề cương nhưng còn nêu chung chung, chưa có đầy đủ số liệu để chứng minh.

- Một số xã gửi báo cáo còn chậm so với thời gian quy định, chất lượng báo cáo đánh giá chưa sâu, thậm chí nội dung báo cáo nhiều đơn vị còn giống nhau.

II. Giám sát trực tiếp đối với xã ĐăkD’rông và thị trấn EaT’ling.

1. Công tác chuẩn bị

- UBND xã ĐăkD’rông và thị trấn EaT’ling đã chấp hành theo kế hoạch giám sát của Đoàn Giám sát, xây dựng báo cáo giám sát bám theo đề cương, gửi đúng thời gian quy định; chuẩn bị đầy đủ tài liệu phục vụ cho đoàn giám sát và mời các thành phần làm việc đúng theo kế hoạch.

2. Kết quả giám sát.

2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Ủy ban nhân dân xã ĐăkD’rông và thị trấn EaT’ling đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác của Trung ương, tỉnh, huyện. Nội dung các văn bản đã được triển khai đến các thôn, bon, tổ dân phố và toàn thể nhân dân trên địa bàn. Quy định rõ đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ; rà soát, đối tượng được hưởng theo Nghị quyết 68/NQ-CP; chế độ báo cáo định kỳ nhằm đảm bảo hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19 kịp thời, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết và quy định, chính quyền đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội đã kịp thời tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông tin cụ thể về chính sách hỗ trợ; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hồ sơ thủ tục để người dân thụ hưởng chính sách theo quy định.

2.2. Về kết quả thực hiện

2.2.1. Xã ĐăkD’rông

- Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế theo khoản 7, khoản 8, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 25, Điều 26, Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Tổng số hồ sơ đủ điều kiện hưởng hỗ trợ là 964 hồ sơ, với tổng số tiền là 892.360.000đ; trong đó: hỗ trợ cho trẻ em là F1, F0 là 399 hồ sơ, với số tiền là 399.000.000đ; người khuyết tật và người cao tuổi là 02 hồ sơ, với số tiền là 2.000.000đ; người đang điều trị và cách ly y tế F0, F1 là 563 hồ sơ, với số tiền là 491.360.000đ.

- Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh theo khoản 10, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 35, Điều 36, Điều 37 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Tổng số 37 hồ sơ, đã hỗ trợ với số tiền là 111.000.000đ

- Chính sách hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác theo quy định tại khoản 12, Mục II, Nghị quyết số: 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định 1261/QĐ-UBND, ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông: Tổng số 1.232 hồ sơ, đã chi trả với số tiền là

2.413.500.000đ; trong đó: hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động 855 hồ sơ, với số tiền là 1.282.500.000đ; hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp, người buôn chuyên, làm dịch vụ có thu nhập thấp 377 hồ sơ, với số tiền là 1.131.000.000đ.

2.2.2. Thị trấn EaT'ling

- Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế theo khoản 7, khoản 8, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 25, Điều 26, Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Tổng số hồ sơ hỗ trợ F1 là 3.242 hồ sơ số tiền 1.198720.000đ; hỗ trợ F0 là 24 hồ sơ số tiền 12.400.000đ; hỗ trợ cho trẻ em là F1 gặp khó khăn, người khuyết tật và người cao tuổi là 1.346 hồ sơ = 1.346.000.000đ.

- Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh theo Khoản 10, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 35, Điều 36, Điều 37 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Tổng số đã hỗ trợ 253 hồ sơ, với số tiền là 759.000.000đ.

- Chính sách hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác (nếu có) theo quy định tại khoản 12, Mục II, Nghị quyết số: 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1261/QĐ-UBND, ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông: Tổng số 3.976 hồ sơ, đã chi trả với số tiền là 5.964.000.000đ.

- Hỗ trợ theo Quyết định số 2392: Tổng số 86 hồ sơ tổng tiền 258.000.000đ

2.3 Tồn tại, hạn chế

2.3.1. Đối với xã ĐắkD'rông

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền xã còn chậm, bước triển khai thực hiện còn lúng túng, sự phối hợp giữa MTTQ và các đoàn thể - chính trị chưa kịp theo thời gian.

+ Cán bộ được giao phụ trách công tác này còn thiếu nhiệt tình, năng lực còn yếu, thiếu tính chủ động; hồ sơ lưu trữ liên quan chính sách hỗ trợ Covid-19 còn thiếu, sắp xếp còn lộn xộn, chưa khoa học.

+ Việc chi chế độ hỗ trợ cho người dân vẫn còn chậm.

2.3.2. Đối với thị trấn Ea T'ling

+ Cán bộ phụ trách công tác thương binh xã hội tham mưu ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện chế độ còn chậm.

+ Việc hướng dẫn hồ sơ chủ yếu 01 cán bộ phụ trách thông qua các Ban tự quản ở Bon, TDP mà đội ngũ cán bộ này chưa được tập huấn hướng dẫn cho nên trong quá trình triển khai, hướng dẫn người lao động làm hồ sơ chưa cụ thể; cho nên trong quá trình triển khai còn xảy ra sai sót, dẫn đến một số hồ sơ nộp còn chậm so với thời gian quy định; một số cán bộ Ban tự quản ở bon, TDP tinh thần trách nhiệm chưa cao.

+ Việc nghiên cứu quy định về chế độ, chính sách của một số người dân hiểu sai, hiểu chưa đúng về chế độ chính sách của Nhà nước.

III. Đánh giá chung

1. Những kết quả đạt được

Trong thời gian qua việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 các xã, thị trấn đã phối hợp thực hiện tương đối tốt, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng quy định của Nhà nước; đến nay các xã, thị trấn đã thực hiện hỗ trợ được 23.930 đối tượng với số tiền là 33.405.420.000đ.

Việc lập danh sách và chi trả cho các đối tượng thụ hưởng đã được công khai, dân chủ, bằng việc niêm yết danh sách tại trụ sở UBND các xã, thị trấn và Nhà sinh hoạt cộng đồng để dân biết, cho ý kiến; đặc biệt là từ khâu lập danh sách, xét hồ sơ, đến việc chi trả cho đối tượng thụ hưởng... đều có sự giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, thị trấn, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư. Do đó, việc thực hiện chi trả hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng theo quy định của Nghị quyết 68/NQ-Cp của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm chính xác, kịp thời.

Qua giám sát đã cho thấy được vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tham gia trong công tác, phòng chống dịch thể hiện rất tích cực, chủ động phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân nâng cao ý thức phòng, chống dịch; vận động mọi nguồn lực chia sẻ cùng chính quyền trong công tác an sinh xã hội; vừa tuyên truyền chủ trương chính sách, vừa tổ chức giám sát, đối thoại trong quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ Nhân dân khó khăn do ảnh hưởng, qua đó kịp thời phát hiện sai sót, tạo sự công bằng và đồng thuận xã hội.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Một số đơn vị triển khai chậm.
- Việc nghiên cứu nghiên cứu văn bản áp dụng vào thực tế và hướng dẫn tổ chức thực hiện còn nhiều hạn chế.
- Một số quy định về đối tượng còn chung chung khó khăn trong tổ chức thực hiện.
- Công tác phối hợp tuyên truyền chính sách hỗ trợ, rà soát các nhóm đối tượng được hỗ trợ ở một số địa phương chưa thật sự sâu rộng, từ đó phần nào đã làm ảnh hưởng đến tiến độ hỗ trợ cho đối tượng, còn sót đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ phải bổ sung.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Các địa phương vừa phải phòng, chống dịch, vừa thực hiện nhiệm vụ kép, vừa tổng điều tra rà soát hộ nghèo cho nên công tác hướng dẫn người dân còn chậm; hơn nữa trình độ, nhận thức của một số cán bộ ở các thôn, buôn, bon, TDP và người dân còn hạn chế cho nên còn hiểu chưa đúng về chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Trong quá trình triển khai thực hiện chính sách vẫn phát sinh những vướng mắc, bất cập từ thực tế, như: Ngoài những đối tượng được hưởng chính sách theo Nghị quyết 68 của Chính phủ và Quyết định 2392 của UBND tỉnh thì còn một

nhóm đối tượng đó là người làm nông nghiệp nhưng không phải trồng lúa mà trồng rau, quả bán chợ hàng ngày, họ không thuộc đối tượng hỗ trợ, nhưng thực tế họ mất thu nhập, thiệt hại về kinh tế và gặp khó khăn cho nên trong quá trình triển khai thực hiện có sự so bì, thắc mắc.

- Một bộ phận nhân dân nhận thức chưa đầy đủ về mục đích, ý nghĩa, quy định từ chính sách hỗ trợ của Chính phủ, nên còn đòi hỏi, gây áp lực với cán bộ, công chức trực tiếp ở cơ sở.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị chưa nhịp nhàng.

- Công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ, đối tượng thụ hưởng chưa kỹ càng.

- Cán bộ làm công tác Lao động thương binh xã hội còn hạn chế năng lực, việc bố trí cán bộ phụ trách ở một số cơ sở, còn thiếu, còn yếu

4. Kiến nghị

4.1. Đối với các xã, thị trấn

- Cần nâng cao tinh thần trách nhiệm và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện công tác an sinh xã hội, đặc biệt là công tác hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Cpvic-19.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68 của Chính phủ nhằm hạn chế phát sinh đơn kiến nghị, khiếu nại và tránh sai sót trong quá trình triển khai thực hiện.

- UBND các xã, thị trấn khẩn trương phúc tra, rà soát các đối tượng chưa được hưởng và có giải pháp hỗ trợ để tránh thiệt thòi cho người dân được thụ hưởng.

- Yêu cầu xã ĐăkD'ông và thị trấn EaT'ling khắc phục những hạn chế tồn tại mà Đoàn giám sát đã chỉ ra trong cuộc giám sát trực tiếp và báo cáo bằng văn bản việc khắc phục về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện.

3.2. Đối với cấp huyện

- Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các đơn vị liên quan đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Chính phủ, với tinh thần khẩn trương nhất giải quyết dứt điểm những kiến nghị của người dân còn tồn đọng.

- Chỉ đạo rà soát các văn bản hướng dẫn để kịp thời sửa đổi, bổ sung, tránh chồng chéo; quan tâm công tác tuyên truyền chính sách hỗ trợ đến người lao động và người sử dụng lao động, thường xuyên kiểm tra hiệu quả công tác tuyên truyền.

- Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành đảm bảo nhịp nhàng, thông suốt; thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện, kịp thời chỉ ra bất cập, tồn tại để khắc phục, xử lý các tổ chức, cá nhân gây khó khăn, phiền hà trong triển khai; tổng

hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời báo cáo với cấp có thẩm quyền.

Trên đây là kết quả báo cáo của Đoàn Giám sát số 51 /QĐ-MTTQ-BTT của Ủy ban MTTQ huyện Cư Jút về thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Cư Jút.

Nơi nhận:

- TT MTTQ tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Ban TT UB MTTQ huyện;
- ĐU, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Ban TT UB MTTQ các xã, thị trấn;
- Lưu VP.

TRƯỞNG ĐOÀN

Phạm Đức Vang
Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện